

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A Việt Nam, Địa chỉ: Số 2 L, phường TC, quận BD, TP Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thiện Đình N , chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Chi nhánh Ngân hàng A huyện ĐắkTô, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Số 233 - HV, thị trấn Đ, huyện C, Kon Tum;

Văn bản ủy quyền số: 50/GUQ-NHNN-ĐT ngày 18/5/2020.

Bị đơn: Bà Y L và ông Lê Minh T

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện C, tỉnh Kon Tum.

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Minh T và chị Y L nợ Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam chi nhánh huyện ĐắkTô số tiền gốc 190.000.000đ; tiền lãi tạm tính đến ngày 04/3/2020 là 10.824.722đ. Tổng cộng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/3/2020 là 200.824.722đ (Hai trăm triệu tám trăm hai mươi tư nghìn bảy trăm hai mươi hai đồng).

Anh Lê Minh T và chị Y L trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi 200.824.722đ (Hai trăm triệu tám trăm hai mươi tư nghìn bảy trăm hai mươi hai đồng) cho Ngân hàng vào ngày 15/8/2020 và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/3/2020 cho đến khi thi hành án xong.

Đến **thời** hạn thỏa thuận và Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam chi nhánh huyện ĐắkTô có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Lê Minh T và chị Y L **không** trả đủ **số tiền** nợ nêu trên thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*** Về án phí: Áp dụng** khoản 3 điều 144, khoản 3 điều 147 BLTTDS; Điểm b khoản 1 điều 24, Khoản 2, khoản 7 điều 26 **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.** Anh Lê Minh T và chị Y L phải nộp 5.020.000đ (Năm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) tiền án phí. Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam chi nhánh huyện ĐắkTô được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.020.000đ (Năm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003724 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐắkTô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện ĐắkTô,
- Chi cục THADS huyện ĐắkTô,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

Chu Thị Châu